

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2023.

Về “Tranh chấp xác định con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh;

2. Bà Nguyễn Thị An.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 126/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2023, về việc “Tranh chấp xác định con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/QĐXXST-HPT ngày 25 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Lan A, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Khu Đô thị K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Bùi Hữu T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 238/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã quyết định như sau:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Lan A và anh Bùi Hữu T.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Lan A và anh Bùi Hữu T có 01 con chung là Bùi Phương T1, sinh ngày 28/3/2018. Ly hôn, chị Vũ Thị Lan A trực tiếp nuôi dạy con Bùi Phương T1, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Ngoài ra Quyết định còn ghi nhận các thoả thuận khác của chị Lan A và anh T.

Ngày 07/11/2022 chị Lan A và anh T có đơn đề nghị tái thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy phần con chung trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 238/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa chị Vũ Thị Lan A và anh Bùi Hữu T.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 08T11/22/DNA.42 ngày 08/11/2022 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng V kết luận: “Bùi Hữu T không có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Phương T1”.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/2023/KH-TT.HNGĐ ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định kháng nghị tái thẩm đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 238/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa chị Vũ Thị Lan A và anh Bùi Hữu T.

Tại Quyết định tái thẩm số 08/2023/HNGĐ-TT ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/2023/KH-TT.HNGĐ ngày 10/3/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Hủy một phần phần Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 238/2019/QĐST-HNGĐ ngày 01/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về phần con chung trong vụ án “Hôn nhân và gia đình” giữa nguyên đơn là chị Vũ Thị Lan A và bị đơn là anh Bùi Hữu T.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giải quyết, xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Bản kết luận giám định ADN số 08T11/22/DNA.42 ngày 08/11/2022 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng V kết luận: “Bùi Hữu T không có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Phương T1”, tại đơn lựa chọn đề nghị xác định về con của chị Vũ Thị Lan A và anh Bùi Hữu T, tại lời khai

trong quá trình giải quyết vụ án, anh T và chị Lan A cùng thống nhất trình bày: Xác định anh Bùi Hữu T và cháu Bùi Phương T1, sinh ngày 28/3/2018 không có quan hệ huyết thống bố - con, cháu Bùi Phương T1 không phải là con đẻ của anh Bùi Hữu T.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa giải quyết vụ án dân sự:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28; 203; 235; 238; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 89, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Xác định cháu Bùi Phương T1, sinh ngày 28/3/2018 không phải là con đẻ của anh Bùi Hữu T, là con đẻ của chị Vũ Thị Lan A, chị Lan A có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Bùi Phương T1.

Về án phí: Miễn án phí cho chị Vũ Thị Lan A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn có nơi cư trú tại xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình song nguyên đơn và bị đơn có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

[2] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết lại về con chung sau ly hôn nên vụ án có quan hệ pháp luật là Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

[3] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu xác định con của chị Vũ Thị Lan A thấy: Tại Bản kết luận giám định ADN số 08T11/22/DNA.42 ngày 08/11/2022 của Công ty cổ phần công nghệ gen ứng dụng V kết luận: “Bùi Hữu T không có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Phương T1”. Anh Bùi Hữu T và chị Vũ Thị Lan A đều

xác định cháu Bùi Phương T1 không phải là con đẻ của anh Bùi Hữu T. Phiếu xét nghiệm huyết thống là cơ sở khoa học để xác định mối quan hệ huyết thống. Lời khai của anh T và chị Lan A phù hợp với kết luận của Phiếu xét nghiệm huyết thống nên có đủ căn cứ xác định cháu Bùi Phương T1 không phải là con đẻ của anh Bùi Hữu T. Giữa cháu Bùi Phương T1 và anh Bùi Hữu T chấm dứt quyền và nghĩa vụ cha con với nhau; cháu Bùi Phương T1 là con riêng của chị Vũ Thị Lan A và giao cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Lan A được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm về xác định con.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; điểm a khoản 1 Điều 203; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

1. Xác định cháu Bùi Phương T1, sinh ngày 28/3/2018, nơi cư trú: Số nhà 308, đường số 02, khu Đô thị Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình không phải là con đẻ của anh Bùi Hữu T. Cháu Bùi Phương T1, sinh ngày 28/3/2018 là con đẻ của chị Vũ Thị Lan A. Giao cháu Bùi Phương T1 cho chị Vũ Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị Lan A được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm về xác định con.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình;
- UBND phường k, thành phố T (nơi đăng ký khai sinh);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Tuyết